

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HSST

Ngày 29 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng

Thẩm phán: ông Bùi Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Duyên - Ông Nguyễn Xuân Lập - Ông Nguyễn Trọng Tấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/TLST-HS ngày 29/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 18/9/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Tiến S - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/7/1977 tại: TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 27, phường M, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Áp dụng Điều 155 khoản 2 điểm a BLHS xử phạt 02 năm tù; Năm 2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử về tội “Cướp tài sản”. Áp dụng Điều 133 khoản 1 BLHS xử phạt 07 năm tù; Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố C xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS xử phạt 07 năm tù. Đến nay đã được xóa án tích.

Con ông Đỗ Lê L và con bà Trịnh Thị T. Có vợ Lùng Thị C1, sinh năm 1978. Trú tại Thôn G, xã H, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016.

Bị bắt ngày 21/6/2019 hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Mạnh H - Luật sư văn phòng Luật sư Hùng Minh- Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Lùng Thị C1 - Trú tại số nhà: 005, ngõ S, thôn G, xã H, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 21/6/2019, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Xi Măng 1, xã Đ, thành phố C, tỉnh Lào Cai phát hiện một người nam giới đang đứng cạnh xe ô tô biển kiểm soát 24A - 077.05 đỗ ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra người nam giới khai tên Đỗ Tiến S sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú tại tổ 27, phường M, thành phố C, chỗ ở hiện nay số nhà 005 ngõ Phạm Văn Sảo, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hòa, thành phố C. Tổ công tác mời ông Nguyễn Thế Mai, sinh năm 1955 trú tại thôn Xi Măng 1, xã Cam Đường, thành phố C là người chứng kiến. S tự giác lấy từ trong cốp giữa bên phải ghế lái xe ô tô biển kiểm soát 24A - 077.05 ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa cục chất bột khô, màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "WY"; 01 ống hút bằng nhựa bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng giao nộp cho cơ quan Công an mục đích S cất dấu là để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra S còn khai nhận đang cất dấu ma túy đá trong tủ quần áo trong phòng ngủ của con gái S ở số nhà 005 ngõ Phạm Văn Sảo, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hòa, thành phố C. Tổ công tác mời người chứng kiến dẫn giải S cùng phương tiện và vật chứng về trụ sở Công an xã Cam Đường tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Tiến S tại số nhà 005 ngõ S, thôn G, xã H, thành phố C. S tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái treo ở trong tủ gỗ phòng ngủ thứ hai 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục tinh thể rắn màu trắng; Thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ thứ hai một cân điện tử; Thu giữ tại vị trí trên sàn phía ngoài bên trái góc xép một hộp giấy màu đen, trên một mặt có chữ Sam Sung bên trong có 02 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất bột khô màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên ngoài được cuốn dây chun màu vàng bên trong chứa các cục chất bột khô màu trắng; 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 158 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "WY" và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "A", mặt còn lại được dập chìm chữ "YI "; Thu giữ tại vị trí trên sàn phía ngoài bên trái góc xép 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 08 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; Thu giữ tại vị trí trên sàn giữa bên trong góc xép 01 bọc bên ngoài là lớp giấy nền được cuốn băng dính đen bên trong là 01 túi nilon màu vàng

gồm 06 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng bên trong mỗi túi chứa 200 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "WY" và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "A" mặt còn lại được dập chìm chữ "YI"; 01 túi nilon màu trắng bên trong là lớp giấy nền màu trắng bên trong có 08 túi nilon màu xanh và 02 viên nén màu hồng bên ngoài được cuốn bằng dây chun màu đỏ bên trong mỗi túi đều chứa 200 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "WY" và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên một mặt của mỗi viên được dập chìm chữ "A" mặt còn lại được dập chìm chữ "YI"; Ngoài ra còn thu giữ của S 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tiến S; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 24A - 077.05; 03 điện thoại di động; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu bạc biển kiểm soát 24A - 077.05 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Ngày 10/5/2019, Đỗ Tiến S một mình đi xe khách từ Lào Cai sang thị trấn C2, huyện C2, tỉnh Sơn La chơi, tại đây S gặp người đàn ông giới thiệu tên M nhà ở thị trấn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tại quán nước ở vỉa hè, S hỏi M "có biết ai bán ma túy không", M nói anh Páo có ma túy bán. M gọi điện cho Páo ra quán gặp S, Páo nói với S có ma túy bán, S xin số điện thoại của M và Páo và hẹn khi nào mua ma túy sẽ gọi điện cho Páo rồi đi xe khách về Lào Cai. Khoảng hai đến ba ngày sau, S gọi điện cho Páo đặt mua 3.000 viên ma túy hồng phiến, 40 gam ma túy đá và 5 chỉ Hêrôin Páo đồng ý và thống nhất giá tiền toàn bộ các loại ma túy trên là 9.000.000đ. Khoảng ba ngày sau Páo gọi điện cho S bảo xuống bến xe Đ - Hà Nội gặp M để nhận ma túy, S đi xe khách Hà Sơn từ thành phố C xuống bến xe Đ - Hà Nội được khoảng một giờ đồng hồ thì M gọi điện cho S hẹn gặp nhau để giao nhận ma túy. Tại đây S đưa cho M 9.000.000đ, M đưa cho S một túi nilon bên trong có một hộp cát tông bên trong đựng ma túy, M nói với S lần đầu mua ma túy nên Páo cho thêm mỗi loại ma túy một ít. Sau khi mua được ma túy, S đi xe khách về Lào Cai đem về nhà lên gác xép mở ra xem thấy đúng các loại ma túy, số lượng ma túy mà S đã đặt mua của Páo, xem xong S đem cất dấu vào trong tủ quần áo, các vị trí trên gác xép và trong xe ô tô của S mục đích để sử dụng trái phép cho bản thân, S đã lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại bị cơ quan Công an thu giữ (Bút lục 58 đến bút lục 89 hồ sơ vụ án).

Tại bản kết luận giám định số: 160/GĐMT ngày 25/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số vật chứng thu giữ của Đỗ Tiến S khi bắt quả tang và khám xét có tổng khối lượng là 429,03gam (gồm 407,25 gam Methamphetamine; 18,36 gam Hêrôin (Heroine) và 3,42 gam không tìm thấy các chất ma túy.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-P1 ngày 16/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Tiến S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến S phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến S từ 17 - 18 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đỗ Tiến S: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Tiến S mức án 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do bản thân là người nghiện ma túy, nên vào khoảng tháng 05/2019 S xuống bên xe Đ - Hà Nội mua một số lượng ma túy Hêrôin, Hồng phiến (Methamphetamine) của một người tên Páo và M với số tiền 9.000.000đ với mục đích về để sử dụng, Ngày 21/6/2019 trên đường mang ma túy đi sử dụng S bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ số ma túy bị cáo mang đi để sử dụng trên xe với số lượng 2.12 gram Methamphetamine. Quá trình lập biên bản phạm tội quả tang S khai thêm tàng trữ ma túy tại nhà. Cơ quan điều tra khám nhà thu giữ số ma túy còn lại tại nhà của bị cáo 423,49 gam, tổng cộng số ma túy thu giữ là 425,61 gram ma túy như nội dung bản kết luận giám định .

Hành vi của bị cáo Đỗ Tiến S đã cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* với tình tiết định khung *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”*. Tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố Đỗ Tiến S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo Đỗ Tiến S đã mua, tàng trữ tổng khối lượng là 425,61gam mục đích sử dụng trái phép cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Tiến S thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử và tuyên phạt tù giam nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Có mẹ bà Trịnh Thị Tân là người được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

Về ý kiến ông Trần Mạnh H là người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 15 năm tù là nhẹ chưa tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 419,26 gam (gồm 401,12 gam Methamphetamine 2,79 gam không tìm thấy các chất ma túy và 15,35 gam Heroine sau trích mẫu); 01 cân điện tử mặt ngoài có chữ ghi AOSAI; 01 hộp nhựa; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 hộp giấy màu đen trên mặt có chữ SAM SUNG. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại NOKIA sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước :

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tiến S; 01 ví giả da màu nâu; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 24A - 077.05; 01 điện thoại SAM SUNG; 01 điện thoại OPPO là tài sản của S không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đỗ Tiến S.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu bạc biển kiểm soát 24A - 077.05. Đây là tài sản chung của vợ chồng, hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của S chỉ Chúc không được biết nên trả lại cho chiếc ô tô trên chị Lùng Thị C là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến S 18 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/6/2019.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (hộp) các tông hình hộp chữ nhật niêm phong bằng giấy trắng dán kín xung quanh hộp. Tại các mép dán của hộp niêm phong có các chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Tiến S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 21/06/2019 tại thôn Xi Măng 1, xã Cam đường, thành phố C, tỉnh Lào Cai và tại số nhà 005, ngõ Phạm Văn Xảo, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hòa, thành phố C, tỉnh Lào Cai”. Bì niêm phong có chứa 419,26 gam (gồm 401,12 gam Methamphetamine 2,79 gam không tìm thấy các chất ma túy và 15,35 gam Heroine sau trích mẫu);

- 01 cân điện tử trên một mặt có ghi chữ Aosai; 01 hộp giấy màu đen trên mặt có chữ SAM SUNG; 01 hộp nhựa màu trắng.

*** Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại đi động NOKIA có số IMEI: 359047041935782;

*** Trả lại cho:**

- Bà Lùng Thị Chúc: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu bạc biển kiểm soát 24A - 077.05.

- Bị cáo Đỗ Tiến S: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tiến S; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 24A-077.05; 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại SAM

SUNG có số IMEI trên vỏ là 355228/08/018063/9; 01 điện thoại OPPO có số IMEI: 865720044 570858.

(Các vật chứng được thể hiện cụ thể hiện cụ thể tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai)

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Đỗ Tiến S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án ;
- Lưu Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng

